



# BẢN TIN

## THỊ TRƯỜNG VẬN TẢI BIỂN

### CÔNG TY VẬN TẢI BIỂN VIMC

#### VIMC SHIPPING COMPANY

📍 14<sup>th</sup> Floor, Ocean Park Building  
No.1 Dao Duy Anh Str., Dong Da Dist., Ha Noi, Viet Nam  
☎ +84 24 3577 0886 📠 +84 24 3577 0869/99  
✉ vlc@vimc-shipping.com



<https://vimc-shipping.com/>


**1. TIN THỊ TRƯỜNG TÀU HÀNG KHÔ:**
**Baltic Exchange Market INDEX**

Vessel's type	Index Value						Weekly variance Index
	02/08	05/08	06/08	07/08	08/08	09/08	
BDI	1675	1677	1685	1698	1683	1670	-5
BCI	2327	2351	2402	2473	2459	2437	+110
BPI	1705	1697	1678	1651	1620	1599	-106
BSI	1342	1330	1320	1309	1302	1301	-41
BHSI	759	758	759	756	756	755	-4

Chỉ số BDI ngày 9/8 ở mức 1670 điểm, giảm 5 điểm so với tuần trước do sự biến động của các gam tàu lớn như Capesize và Panamax. Gam tàu Supramax và Handysize tiếp tục chứng kiến sụt giảm chủ yếu bị tác động bởi thị trường Châu Á xuyên suốt tuần vừa qua đến từ một số nguyên nhân như: kì nghỉ lễ diễn ra tại Singapore, nhu cầu vận chuyển thấp từ các quốc gia Bắc Á khiến số lượng tàu trống xuất hiện ngày một nhiều, ảnh hưởng chung tới giá giao ngay toàn khu vực.

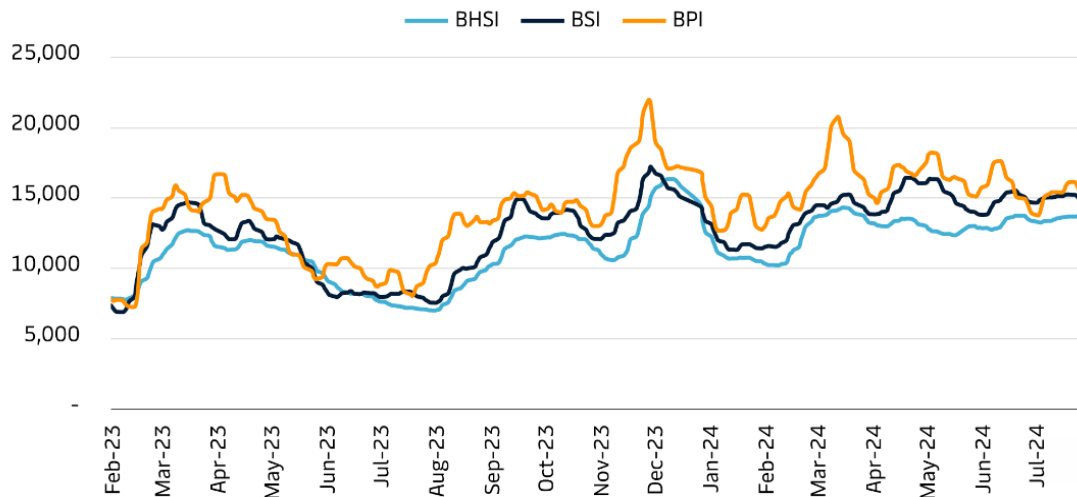
Giá than Úc tuần này tiếp tục tăng 2\$/mt so với tuần trước đạt: 146 \$/mt.

Giá quặng giảm 3\$/mt so với tuần trước còn: 101\$/mt.

Giá gạo VN xuất khẩu gạo 5% tăng 3\$/mt so với tuần trước đạt: 562\$/mt.

**Average Time Charter Rates**

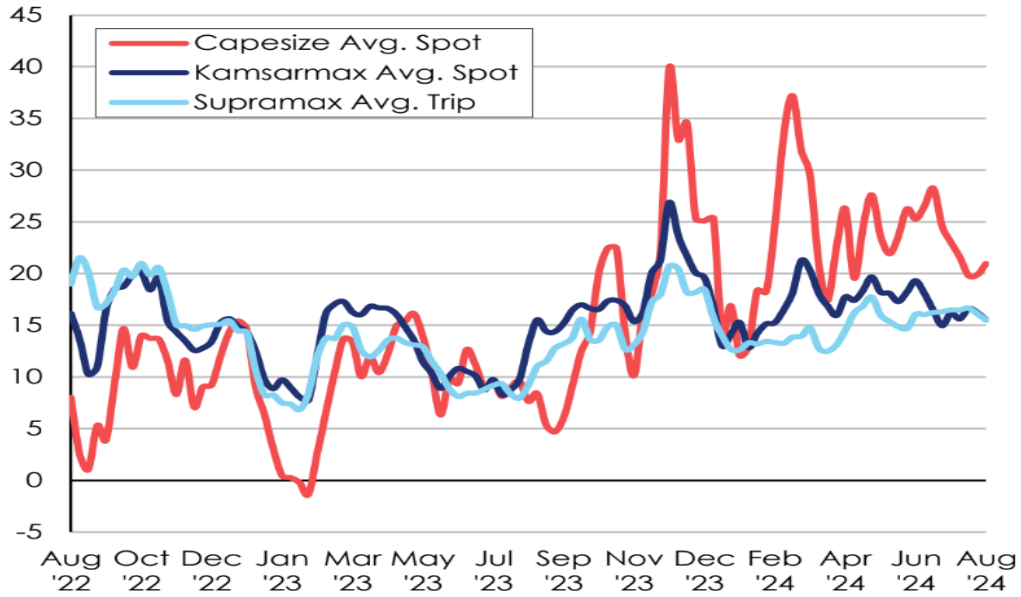
USD/Day





## Bulkcarrier Spot Market

Bulkcarrier Spot Earnings (\$,000's/day)

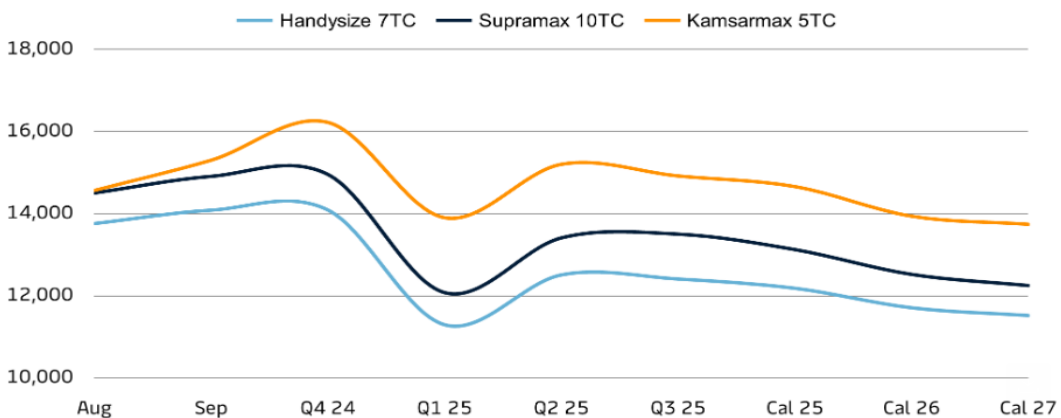


### 2. THỊ TRƯỜNG FFA:

Bulkcarrier FFA Indications*				
\$/t / \$/day 08-Aug	Index	Aug-24	Q4-24	Cal 25
BCI 5 W.Aus.-Qingdao	9.83	9.38	10.70	9.48
Cape TC Avg.	20,396	21,750	27,125	21,700
P'max TC Avg.	13,245	13,250	14,900	13,350
S'max TC Avg.	14,324	14,550	15,075	13,075

#### Baltic FFA

USD/Day



Thị trường FFA: thị trường tăng trưởng chậm và đạt mức cao nhất ở quý 4/2024, sau đó trượt dài và giảm xuống thấp nhất từ đầu năm 2025, phục hồi vào giữa quý 2/2025 và giảm nhẹ từ 2026 - 2027.



### 3. SỰ KIẾN TRONG TUẦN:

- **Thị trường than toàn cầu được tái định hình bởi nhu cầu từ châu Á.** Tại Trung Quốc, nhập khẩu than đã tăng 12% trong nửa đầu năm 2024. Ấn Độ tăng 21% lượng nhập khẩu than qua đường biển trong bốn tháng đầu năm 2024. Đặc biệt, sản lượng nhập khẩu than của Việt Nam đã tăng vọt 43% trong bốn tháng đầu năm 2024, chủ yếu do sự kết hợp của các yếu tố bao gồm khả năng cung cấp thủy điện thấp và tăng trưởng nhu cầu điện mạnh mẽ. Để đáp ứng nhu cầu của các gã khổng lồ châu Á, Indonesia đã sẵn sàng trở thành nhà cung ứng than nhiệt lớn, chiếm gần một nửa lượng xuất khẩu toàn cầu năm 2024. Ngược lại, xuất khẩu than của Nga đang phải vật lộn với hậu quả của các lệnh trừng phạt và thách thức trong vận tải, dẫn đến sự co lại đáng kể. Úc mặc dù đang duy trì vị thế là một nhà xuất khẩu than lớn, dự kiến xuất khẩu sẽ tăng trưởng chậm khi nhu cầu từ các thị trường chính ổn định.
- **Xuất khẩu giảm tốc, dấu hiệu đáng lo về nền kinh tế Trung Quốc.** Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của Trung Quốc đã chậm lại bất ngờ trong tháng 7, chỉ đạt 7% so với cùng kỳ năm ngoái và thấp hơn dự báo 9,5%. Trong khi đó, nhập khẩu tăng 7,2%, vượt dự báo và làm giảm thặng dư thương mại còn 84,65 tỷ USD. Xuất khẩu giảm cho thấy nhu cầu tiêu thụ hàng hóa toàn cầu suy yếu, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế Trung Quốc, vốn dựa vào xuất khẩu để tăng trưởng trong bối cảnh tiêu dùng trong nước giảm sút. Xuất khẩu sang nhiều quốc gia, bao gồm Nhật Bản, Anh, Nga, và Australia, đã giảm, cùng với việc giá hàng hóa xuất khẩu tiếp tục giảm từ giữa năm 2023. Mặc dù nhập khẩu tăng mạnh, chủ yếu do nhu cầu về thiết bị công nghệ và dầu thô, tình trạng kinh tế Trung Quốc đang gặp khó khăn, và triển vọng tăng trưởng năm 2024 có thể không đạt mục tiêu 5% nếu không có biện pháp kích cầu hiệu quả. Sự giảm tốc trong xuất khẩu và sự điều chỉnh của các đối tác thương mại quốc tế có thể ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế Trung Quốc trong thời gian tới.
- **Ảnh hưởng của hiện tượng thời tiết La Niña đến cung cầu hàng hoá thế giới.** Dự báo cho thấy xác suất 70% La Niña sẽ phát triển trong giữa tháng 8 đến tháng 10 năm nay và kéo dài qua mùa đông ở bán cầu Bắc, với xác suất 79% tiếp diễn đến đầu năm 2025.
  - + Đối với thị trường kim loại:

Tác động của La Niña đối với thị trường kim loại toàn cầu tập trung chủ yếu vào việc khai thác và vận chuyển nguyên liệu thô. Lượng mưa nhiều cùng với tần suất và cường độ của các cơn bão từ La Niña có thể cản trở việc khai thác và xuất khẩu các mặt hàng khoáng sản chính như quặng sắt và than cốc, đặc biệt ở Úc, nơi chiếm hơn một nửa tổng lượng xuất khẩu than luyện kim toàn cầu qua đường biển
  - + Nhu cầu sử dụng năng lượng:

Thời tiết cực đoan gây gián đoạn hoạt động khai thác và lọc dầu, trong khi nhiệt độ lạnh hơn làm tăng nhu cầu điện và sưởi ấm ở một số khu vực.



+ Nông nghiệp:

Lượng mưa giảm ở một số khu vực Nam Mỹ, bao gồm Nam Brazil, Argentina và Uruguay, có khả năng dẫn đến hạn hán ảnh hưởng xấu đến năng suất cây trồng. Miền nam Hoa Kỳ cũng sẽ phải đối mặt với hạn hán nhiều hơn. Ngược lại, lượng mưa tăng lên ở các khu vực Đông Nam Á và Ấn Độ, có lợi cho các loại cây trồng như gạo và dầu cọ, cũng như tăng hiệu quả nhà máy thủy điện, giúp gia tăng năng lực sản xuất.

*Trân trọng cảm ơn!*

